

Bản án số: 71/2024/HS-ST
Ngày 03-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Dung

Bà Bùi Thị Nhân

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Chính - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Vũ Thành Lê - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 5 năm 2024 tại điểm cầu trung tâm là Trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng và điểm cầu thành phần là Trại tạm giam công an thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 56/2024/TLST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Bùi Văn K sinh ngày 09/3/1986, tại: Hải Dương. Nơi ĐKTT và nơi ở hiện nay: Thôn Đ, xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn B và bà Vũ Thị N; chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 137 ngày 07/11/2019 bị Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản (chưa thi hành); nhân thân: Bản án số 20/2008/HSST ngày 11/6/2008 Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xử phạt 03 năm 09 tháng tù về tội Cướp tài sản (đã được xóa án tích); Bản án số 62/2012/HSST ngày 06/11/2012 Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xử phạt 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích); Bản án số 73/2019/HS-ST ngày 29/11/2019 Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương về tội Trộm cắp tài sản (đã được xóa án tích); bị tạm giam từ ngày 14/11/2023 tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng; có mặt.

2. Vũ Văn T sinh ngày 10/6/1979, tại Hải Phòng. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn T, xã V, huyện V, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt

Nam; con ông Vũ Văn D và bà Nguyễn Thị Đ; có vợ Bùi Thị Thu H và có 02 con; tiền án: Bản án số 10/2024/HSST ngày 10/01/2024 Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; tiền sự: không; nhân thân: Bản án số 06/2018/HSST ngày 08/02/2018 Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xử phạt 12 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; hiện đang chấp hành án phạt tù tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Bị hại: Chi nhánh Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Một thành viên Đ; địa chỉ: Thị trấn A, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ, ngày 07/6/2023, Bùi Văn K đang ở nghĩa trang nhân dân thôn An Dương, xã An Đông, huyện An Dương cùng với K toạc và C Vĩnh Bảo (đều chưa xác định được lai lịch) thì Vũ Văn T điều khiển xe Dream, mang biển số 34M6-9086 đến. Lúc này, K bảo T: “chờ em đi lòng vòng xem có kiếm được gì không”. T hiểu ý là đi xem có nhà nào sơ hở thì lấy trộm bán lấy tiền ăn tiêu và đồng ý. K mang theo 01 kìm cộng lực được bọc ngoài bằng vỏ bao tải dứa màu xanh, trên xe T có đặt sẵn con dao cán gỗ để cắt cau (vì T thường đi mua cau về bán). T điều khiển xe chở K ngồi sau đến khu vực Doanh trại quân đội là Tiểu Đoàn phòng hóa D20- Bộ Tham mưu quân chủng Hải Quân thuộc thôn Đoàn, xã An Hưng, huyện An Dương. Khi đi qua cổng doanh trại khoảng 100m thì K thấy Trạm biến áp Do Nha 2 của Công ty TNHH MTV Đ phía cánh đồng bên kia nương. K bảo T dừng xe lại rồi lấy kìm và dao đặt trên xe đi vào trong Trạm biến áp còn T tắt máy, dắt xe vào trong bờ nương đứng chờ. K vào Trạm biến áp lúc này đang mất điện và phát hiện thấy từ máy biến áp có một đoạn dây cáp điện dài khoảng 03m nối từ máy biến áp vào hộp biến áp được bọc ngoài bằng nhựa màu xám đen. K dùng kìm cắt đầu dây nối phía trên giữa máy biến áp. Cắt xong đầu dây này, K để dây xuống đất và dùng kìm cắt dây thép ở ổ khóa để mở cửa hộp biến áp. K thấy đầu dây vừa cắt nối vào hộp biến áp được tách ra làm 04 lõi, 04 lõi này được bọc ngoài bằng dây nhựa màu vàng co dẫn dạng xếp lò so (dây ống nhựa xoắn bảo vệ cáp), mỗi đoạn dài khoảng 1,5-2m nối vào ổ biến áp. K dùng kìm cắt 04 đầu dây này rồi rút ra đất. Tổng cả đoạn dây cắt được dài khoảng 5m. Tiếp đó, K dùng kìm cắt 04 đầu dây màu đen nối với ổ biến áp sau đó dùng dao rạch vỏ dây màu đen thấy lớp trong vỏ dây màu đen là lớp tôn sắt mỏng, sau lớp tôn sắt mỏng là đến dây nhựa màu trắng, sau dây nhựa màu trắng là 04 dây lõi đồng, K cắt đầu dây nối lên cây cột điện, tổng đoạn dây 04 lõi từ ổ biến áp phía dưới nối đến cây cột điện, cắt dài khoảng 1,1m. Đây là dây điện loại AC70 04 lõi của Tiểu Đoàn phòng hóa D20- Bộ Tham mưu quân chủng Hải Quân lắp tại trạm biến áp. Cắt xong K đứng trong Trạm biến áp, thò cổ qua bờ tường huyết sáo và vẫy tay về phía T. T hiểu ý, để xe lại và đi bộ vào trong Trạm biến áp. K bảo T cuộn hết cho vào bao. T không nói gì và rút dây nhựa vàng bọc ngoài dạng xoắn ra rồi cuộn số dây K cắt trộm được còn K

cầm miệng bao để T cho dây điện vào. Sau đó, cả hai cùng khiêng ra xe. T điều khiển xe chở K ngồi sau ôm bao tải đựng dây điện cắt trộm được, khoảng 21 giờ cùng ngày về đến nghĩa trang thôn An Dương, xã An Đồng. Tại đây, T và K gặp Đức (chưa rõ lai lịch), K hỏi Đức chỗ mua phế liệu, Đức dẫn đến nhà bà Bùi Thị N, sinh năm 1964, ở số 126 đường N, phường N, quận L. K và T bán được 2.400.000 đồng, chia nhau mỗi người 1.000.000 đồng, đổ xăng hết 50.000 đồng, còn lại 350.000 đồng chi tiêu chung. Sau đó, cả hai đến nhà nghỉ Vườn Cau, địa chỉ số 171 đường 208 thôn An Dương, xã An Đồng, huyện An Dương thuê phòng nghỉ.

Ngày 08/6/2023, Chi nhánh Công ty TNHH MTV Đ trình báo Công an xã An Hưng về việc tại Trạm biến áp Do Nha 2 thuộc thôn Đoài, xã An Hưng, huyện An Dương của Công ty bị kẻ gian đột nhập cắt trộm đoạn dây cáp điện loại Cap cu/XLPE/PVC 3x95+1x70mm, 04 lõi dài 5m. Công an xã An Hưng đã tiến hành xác định hiện trường và thu giữ: 01 đoạn nhựa màu xám ghi (nhựa PVC) dài 52cm, bị rạch một đường không thẳng, đường kính 2,5cm; 07 đoạn nhựa xoắn, màu vàng, dạng ống đường kính 3cm, có độ dài lần lượt 77cm, 52cm, 51,3cm; 49,2cm; 27,2cm; 24cm; 17cm; 02 dây tôn dạng lá dài bện xoắn vào nhau khi kéo thẳng dài lần lượt 2,9m và 3m; 02 đoạn cao su, màu đen bị rách nhựa (PVC) có độ dài lần lượt là 120cm và 36cm; Nhiều đoạn dây kích cỡ khác nhau không xác định số lượng (búi dây) là vỏ dây điện bằng dây da c bằng ni lông màu trắng K và T đọc ra bỏ lại hiện trường.

Ngày 09/6/2023, thì Công an thành phố Hải Phòng phối hợp với Công an xã An Đồng đến kiểm tra hành chính nhà nghỉ Vườn Cau, phát hiện K, T cùng 03 xe mô tô gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha janus, màu đen không có biển kiểm soát; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu xanh đá, mang BKS: 16P3-9098; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, mang BKS: 34M6-9086 và 02 kìm cộng lực (01 kìm 60cm, 01 kìm 90cm), 01 gọng gà. Lực lượng Công an đã đưa K và T cùng toàn bộ vật chứng về trụ sở để làm việc. Tại Cơ quan Công an, K, T khai nhận hành vi phạm tội như nội dung trên.

Kết luận định giá tài sản số 75 ngày 02/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện An Dương, kết luận: 05 mét dây điện loại Cap cu/XLPE/PVC 3x95+1x70mm, 04 lõi trị giá 4.775.000 đồng; 01 đoạn dây điện loại AC 70 (04 lõi), dài 1,1m của Tiều Đoàn phòng hóa D20 - Bộ Tham mưu quân chủng Hải Quân chưa đảm bảo căn cứ để định giá.

Ngày 09/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Bùi Văn K và Vũ Văn T về tội trộm cắp tài sản. Ngày 14/11/2023 Bùi Văn K đến Công an huyện An Dương trình diện. Công an huyện An Dương tiến hành khám sức khỏe, kiểm tra xem xét dấu vết trên thân thể sau đó thi hành Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với K về hành vi trộm cắp tài sản cùng Vũ Văn T trong vụ án nêu trên.

Bùi Văn K bị tạm giam tại buồng A02 Nhà tạm giữ - Công an huyện An Dương. Đến khoảng 11 giờ, ngày 17/11/2023 cán bộ quản giáo nhà tạm giữ phát hiện tại vị trí K nằm có 01 gói nghi là ma túy đã tiến hành lập biên bản thu giữ vật

chứng để giải quyết. Qua đấu tranh, K khai gói ma túy trên là của K. Trước đó vào ngày 14/11/2023, K đo bộ từ nhà ra thị tứ Đồng Giá, huyện Kim Thành bắt xe buýt đến khu vực đường nam cầu Bính xã An Đồng, huyện An Dương thì xuống xe đi vào nghĩa trang thôn An Dương, xã An Đồng. Tại đây, K gặp C ở huyện Vĩnh Bảo và nhờ C mua hộ 200.000 đồng ma túy để sử dụng. C đã chở K đến khu vực cầu Rế, huyện An Dương rồi bảo K đứng chờ. C đi 10 phút sau về đưa cho K 01 túi ma túy Heroin. K mang ma túy về nhà, đến khoảng 13h ngày 14/11/2023 K lấy quả bóng bay cho túi ma túy Heroin vào đó rồi thắt nút, lấy giấy bóng quần bên ngoài, dùng bật lửa hơi lại và nhét vào trong hậu môn rồi đi tắm. Tắm xong K vào gấp quần áo và bảo bố để chờ đến Công an huyện An Dương để làm việc liên quan vụ trộm cắp. Công an huyện An Dương tiếp nhận K, kiểm tra tình trạng, sức khỏe và bắt tạm giam K. K bị tạm giam tại buồng giam A02 cùng với một số đối tượng khác. mấy ngày đầu trong buồng giam K không ăn uống gì nên không đi vệ sinh được. Đến khoảng 09 giờ, ngày 17/11/2023, K đi vệ sinh, lấy bọc Heroin ra và rửa sạch rồi cất giấu vào vẩy vết thương bong ở chân mình. Do vẩy vết thương bị bong ra nên gói ma túy bị rơi ở vị trí K nằm.

Kết luận giám định số 946/KL-KTHS ngày 21/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,14 gam, loại Heroin.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Vật chứng của vụ án: 01 kim cộng lực dài 60cm; 01 đoạn nhựa màu xám ghi (nhựa PVC) dài 52cm, bị rạch một đường không thẳng, đường kính 2,5cm; 07 đoạn nhựa xoắn, màu vàng, dạng ống đường kính 3cm, có độ dài lần lượt 77cm, 52cm, 51,3cm; 49,2cm; 27,2cm; 24cm; 17cm; 02 dây tôn dạng lá dài bện xoắn vào nhau khi kéo thẳng dài lần lượt 2,9m và 3m; 02 đoạn cao su, màu đen bị rạch nhựa (PVC) có độ dài lần lượt là 120cm và 36cm; nhiều đoạn dây kích cỡ khác nhau không xác định số lượng (búi dây) là vỏ dây điện bằng dây da c bằng ni lông màu trắng và số ma túy còn lại sau giám định.

Về trách nhiệm dân sự: Công ty TNHH MTV Đ yêu cầu các bị can bồi thường số tiền 11.275.000 đồng. Tiểu Đoàn phòng hóa D20 - Bộ Tham mưu quân chủng Hải Quân không yêu cầu bồi thường.

Tại phiên tòa các bị cáo trình bày thống nhất về hành vi như trên; đồng ý với nội dung các Kết luận giám định không có ý kiến hay khiếu nại gì, xin giảm nhẹ hình phạt. Đối với thiệt hại của Công ty TNHH MTV Đ là 11.275.000 đồng bao gồm 4.775.000 đồng là trị giá tài sản bị chiếm đoạt, số còn lại là tiền thuê nhân công sửa chữa, khắc phục thiệt hại; các bị cáo đồng ý tự nguyện bồi thường toàn bộ cho bị hại.

Cáo trạng số 72/2024/CT-VKS ngày 26/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương truy tố Bùi Văn K và Vũ Văn T về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự (BLHS) và truy tố Bùi Văn K về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 249 của BLHS. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 17, Điều 38, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS xử phạt Bùi Văn K từ 18 đến 24 tháng

tù về tội Trộm cắp tài sản và từ 18 đến 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 17, Điều 38, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS xử phạt Vũ Văn T từ 18 đến 24 về tội Trộm cắp tài sản. Miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo; về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của BLHS và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy 01 kim cộng lực dài 60cm; 01 đoạn nhựa màu xám ghi (nhựa PVC) dài 52cm, bị rách một đường không thẳng, đường kính 2,5cm; 07 đoạn nhựa xoắn, màu vàng, dạng ống đường kính 3cm, có độ dài lần lượt 77cm, 52cm, 51,3cm; 49,2cm; 27,2cm; 24cm; 17cm; 02 dây tôn dạng lá dài bện xoắn vào nhau khi kéo thẳng dài lần lượt 2,9m và 3m; 02 đoạn cao su, màu đen bị rách nhựa (PVC) có độ dài lần lượt là 120cm và 36cm; Nhiều đoạn dây kích cỡ khác nhau không xác định số lượng (búi dây) là vỏ dây điện bằng dây da c bằng ni lông màu trắng và số ma túy còn lại sau giám định; về dân sự: Căn cứ vào Điều 587, khoản 1 Điều 589 của Bộ luật Dân sự; mỗi bị cáo bồi thường cho Chi nhánh Công ty TNHH Một thành viên Đ 5.637.500 đồng; các bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án, các bị cáo trình bày nhận thức rõ hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm đã thực hiện và mong muốn được sự khoan hồng của pháp luật, được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định trong quá trình tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, của người được giao thẩm quyền tiến hành tố tụng đối với vụ án trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Hành vi vào ngày 07/6/2023, Bùi Đức K và Vũ Văn T lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản đã dùng kim cộng lực và dao cắt 05 mét dây cáp điện tại Trạm biến áp Do Nha 2 tại thôn Đoài, xã An Hưng, huyện An Dương của Công ty TNHH MTV Đ gây thiệt hại trị giá 4.775.000 đồng là phạm tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS. Hành vi ngày 17/11/2023, tại buồng giam A02, nhà tạm giữ Công an huyện An Dương, Bùi Văn K cất giấu 0,14 gam ma túy Heroin nhằm mục đích sử dụng cho bản thân là phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 249 của BLHS. Các chứng cứ xác định không có tội được loại trừ. Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ nên phải chịu trách nhiệm trước pháp luật đối với hành vi đã thực hiện.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi trộm cắp tài sản của các bị cáo đã trực

tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Hành tàng trữ ma túy của Bùi Văn K đã vi phạm pháp luật về phòng chống ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội, đạo đức, lối sống, văn hóa và sức khỏe của bản thân. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; do thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

[4] Về hình phạt:

[4.1] Vụ án Trộm cắp tài sản có đồng phạm nên cần phân hóa vai trò của từng bị cáo để có mức hình phạt phù hợp. Xét thấy vụ án có đồng phạm giản đơn, các bị cáo có vai trò ngang nhau. Vì vậy áp dụng hình phạt tù ngang bằng nhau và bằng mức án khởi điểm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp. Đối với tội Tàng trữ trái phép chất ma túy xử phạt bị cáo K mức án bằng mức khởi điểm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp. Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[4.2] Về tổng hợp hình phạt:

[4.2.1] Bị cáo Bùi Văn K bị xét xử cùng 1 lần về 2 tội và áp dụng cùng là hình phạt tù nên cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 của BLHS để tổng hợp hình phạt của nhiều bản án buộc bị cáo phải chấp hành.

[4.2.2] Bị cáo Vũ Văn T đang phải chấp hành hình phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tại bản án số 10/2024/HSST ngày 10/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên theo Quyết định thi hành án số 40/2024/QĐ-CA ngày 16/02/2024 của Tòa án nhân dân huyện huyện Thủy Nguyên. Vậy cần áp dụng khoản 1 Điều 56 của BLHS để tổng hợp hình phạt của nhiều bản án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội.

[5] Về vật chứng gồm: 01 kim cộng lực dài 60cm; 01 đoạn nhựa màu xám ghi (nhựa PVC) dài 52cm, bị rạch một đường không thẳng, đường kính 2,5cm; 07 đoạn nhựa xoắn, màu vàng, dạng ống đường kính 3cm, có độ dài lần lượt 77cm, 52cm, 51,3cm; 49,2cm; 27,2cm; 24cm; 17cm; 02 dây tôn dạng lá dài bện xoắn vào nhau khi kéo thẳng dài lần lượt 2,9m và 3m; 02 đoạn cao su, màu đen bị rách nhựa (PVC) có độ dài lần lượt là 120cm và 36cm; Nhiều đoạn dây kích cỡ khác nhau không xác định số lượng (búi dây) là vỏ dây điện bằng dây da c bằng ni lông màu trắng và số ma túy còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về dân sự: Tại phiên tòa các bị cáo đồng ý tự nguyện bồi thường cho bị hại tổng số tiền 11.275.000 đồng; trong đó 4.775.000 đồng là trị giá tài sản bị chiếm đoạt, số còn lại là tiền thuê nhân công sửa chữa, khắc phục thiệt hại. Xét thiệt hại đã được định giá, chi phí nhân công để sửa chữa là phù hợp với thực tế nên chấp nhận. Các bị cáo phải liên đới bồi thường theo phần bằng nhau là phù hợp với quy định tại Điều 587 của Bộ luật Dân sự; chia ra mỗi bị cáo phải bồi thường 5.637.500 đồng.

[7] Về những vấn đề khác: Vụ án này không có dấu hiệu của việc bỏ lọt tội phạm hoặc hành vi phạm tội mới nên Hội đồng xét xử không phân tích chứng cứ để xem xét việc khởi tố hay yêu cầu Viện kiểm sát khởi tố vụ án hình sự. Đối với 01 kim cộng lực dài 90cm và 01 gong gà; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha janus của K toọc; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu xanh đá, mang BKS: 16P3-9098;

01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, mang BKS: 34M6-9086 Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra xác minh nhưng chưa có căn cứ để giải quyết. Đối với 01 đoạn dây điện loại AC 70 (04 lõi), dài 1,1m của Tiểu Đoàn phòng hóa D20 - Bộ Tham mưu quân chủng Hải Quân bị K và T cắt trộm, do Kết luận định giá kết luận chưa đảm bảo căn cứ để định giá nên. Đối với đối tượng tên “K toọc”, “C Vĩnh Bảo” và đối tượng Đức hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch. Các nội dung này, Công an huyện An Dương tách ra để điều tra làm rõ, xử lý sau là phù hợp pháp luật. Bà Bùi Thị N mua dây điện nhưng không biết là tài sản do trộm cắp mà có nên không có căn cứ để xử lý là đúng pháp luật. Tiểu Đoàn phòng hóa D20 - Bộ Tham mưu quân chủng Hải Quân không yêu cầu bồi thường nên không xét giải quyết.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các điều 17, 38, 58, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Bùi Văn K, Vũ Văn T; áp dụng thêm điểm a khoản 1 Điều 55, điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Bùi Văn K; áp dụng thêm khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vũ Văn T.

- Tuyên bố:

+ Các bị cáo Bùi Văn K, Vũ Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Bị cáo Bùi Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt:

+ Bị cáo Bùi Văn K 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Bùi Văn K chấp hành hình phạt chung của hai tội là 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam là ngày 14/11/2023

+ Bị cáo Vũ Văn T 18 (Mười tám) tháng tù; tổng hợp với 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại bản án số 10/2024/HSST ngày 10/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của các bản án là 42 (Bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/8/2023; bị cáo Vũ Văn T được trừ thời gian đã chấp hành bản án số 10/2024/HSST ngày 10/01/2024 theo Quyết định thi hành án số 40/2024/QĐ-CA ngày 16/02/2024 của Tòa án nhân dân huyện huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Về dân sự: Căn cứ vào Điều 587, khoản 1 Điều 589 của Bộ luật Dân sự; các bị cáo phải liên đới bồi thường cho Chi nhánh Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Một thành viên Đ 11.275.000 đồng, chia ra mỗi bị cáo phải bồi thường 5.637.500 đồng.

Về lãi suất chậm thi hành án: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu

khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy 01 kim cộng lực dài 60cm; 01 đoạn nhựa màu xám ghi (nhựa PVC) dài 52cm, bị rạch một đường không thẳng, đường kính 2,5cm; 07 đoạn nhựa xoắn, màu vàng, dạng ống đường kính 3cm, có độ dài lần lượt 77cm, 52cm, 51,3cm; 49,2cm; 27,2cm; 24cm; 17cm; 02 dây tôn dạng lá dài bện xoắn vào nhau khi kéo thẳng dài lần lượt 2,9m và 3m; 02 đoạn cao su, màu đen bị rách nhựa (PVC) có độ dài lần lượt là 120cm và 36cm; Nhiều đoạn dây kích cỡ khác nhau không xác định số lượng (búi dây) là vỏ dây điện bằng dây da c bằng ni lông màu trắng và số ma túy còn lại sau giám định (chi tiết tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; các bị cáo Bùi Văn K, Vũ Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 200.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, cộng vào mỗi bị cáo phải chịu 400.000 đồng.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện An Dương;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra công an h. An Dương;
- Cơ quan THAHSCA huyện An Dương;
- Trại tạm giam công an thành phố Hải Phòng;
- Phòng PV 06 và PC 10 công an thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện An Dương;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Văn Dũng

